

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH THƯỢNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/DS-ST.

Ngày: 14/3/2023.

V/v “*Tranh chấp hợp đồng góp hội (họ)*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cẩm Loan

- *Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Trần Văn Tám

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Út Sang – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng.

Trong ngày 14 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 121/2022/TLST-DS, ngày 19 tháng 12 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng góp hội (họ)*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-DS, ngày 01 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/QĐST-DS, ngày 16 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954

Địa chỉ: Ấp HB, xã VH, huyện T, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

2/ Bị đơn: Bà Phạm Thị A, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp HB, xã VH, huyện T, tỉnh Kiên Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 11 năm 2022 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng nguyên đơn bà Nguyễn Thị H (sau đây gọi tắt là bà H) trình bày:

Bà H có tham gia 04 dây hội do bà Phạm Thị A (sau đây gọi tắt là bà A) làm chủ, hội hoa hồng, cụ thể như sau:

- Dây hội mở ngày 07/6/2020, bà Hiền tham gia 01 phần hội với 2.000.000 đồng/phần, có 22 thành viên tham gia, mỗi tháng mở 01 lần (kỳ). Bà H góp được 13 lần bằng 18.600.000 đồng.

- Dây hụi mở ngày 26/6/2020, bà Hiền tham gia 01 phần hụi với 1.000.000 đồng/phần, có 23 thành viên tham gia, mỗi tháng mở 01 lần (kỳ). Bà H góp được 12 lần bằng 7.910.000 đồng.

- Dây hụi mở ngày 15/8/2020, bà Hiền tham gia 02 phần hụi với 1.000.000 đồng/phần, có 23 thành viên tham gia, mỗi tháng mở 01 lần (kỳ). Bà H góp được 10 lần bằng 13.820.000 đồng.

- Dây hụi mở ngày 17/9/2020, bà Hiền tham gia 01 phần hụi với 1.000.000 đồng/phần, có 22 thành viên tham gia, mỗi tháng mở 01 lần (kỳ). Bà H góp được 09 lần bằng 6.310.000 đồng.

Tổng số tiền hụi bà H đã góp cho bà A là 46.640.000 đồng. Đến tháng 6 năm 2021 bà A tuyên bố đình hụi (chấm dứt dây hụi). Sau khi đình hụi bà A có trả cho H số tiền 11.000.000 đồng. Ngày 15 tháng 9 năm 2021 bà H và bà A đối chiếu và thống nhất bà A còn nợ bà H số tiền hụi là 35.640.000 đồng.

Tại biên bản hoà giải ngày 10/01/2023 của Toà án nhân dân huyện U Minh Thượng Bị đơn bà Phạm Thị A trình bày:

Bà A thống nhất theo lời trình bày của bà H về các phần hụi và số tiền mỗi lần góp, bà A đồng ý trả cho bà H số tiền hụi là 35.640.000 đồng nhưng hoàn cảnh kinh tế của bà A đang gặp khó khăn nên khi nào bà A đi làm có tiền sẽ trả cho bà H.

Những tài liệu, chứng cứ các đương sự cung cấp và Tòa án thu thập được như sau:
01 Biên bản hòa giải ở cơ sở ngày 22/11/2022 (photo); 01 Bản thoả thuận ngày 15/9/2021; 01 Giấy giao kèo tham gia hụi ngày 07/6/2020, ngày 26/6/2020, ngày 15/8/2020, ngày 17/9/2020 (photo). Đơn xác nhận nơi cư trú.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Phạm Thị A được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Bị đơn bà A không có yêu cầu phản tố. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn bà Phạm Thị A.

[2]. Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu của bà H về việc đòi bà A trả số tiền hụi đã đóng là 35.640.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bà H có tham gia 05 phần hụi của 04 dây hụi do bà A làm chủ hụi, bà H góp hụi cho bà A tổng số tiền là 46.640.000 đồng, bà H chưa lĩnh hụi lần nào. Sau khi bà A đình hụi bà A có trả cho bà H số tiền 11.000.000 đồng. Đến ngày 15/9/2021 bà A xác nhận có nợ tiền hụi của bà H là 35.640.000 đồng. Lời trình bày của nguyên đơn bà H được bị đơn bà A thống nhất đồng ý, bà A thừa nhận có thiếu số tiền hụi của bà H là 35.640.000

Bà Nguyễn Thị H không yêu cầu tính lãi suất nên HĐXX không xem xét.

Bà H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 890.000 đồng theo biên lai thu số 0003489, ngày 15/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh Thượng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên xử:

2. Buộc bà Phạm Thị A phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền hụi là 35.640.000 đồng (ba mươi lăm triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị A phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.782.000 đồng (một triệu bảy trăm tám mươi hai nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

3

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- Chi cục THA Dân sự huyện.
- Các đương sự.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Cẩm Loan